

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giai đoạn đến 2020, định hướng đến năm 2025 của Trung tâm mạng lưới MobiFone Miền Bắc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định 25/2011/NĐ-CP ngày 6/4/2011 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT ngày 21/6/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của Trung tâm mạng lưới MobiFone Miền Bắc với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về xây dựng, phát triển hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của mạng MobiFone đồng bộ, phù hợp với quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025; phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cao Bằng; quy hoạch phát triển hạ tầng của các ngành và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan.

3. Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của doanh nghiệp viễn thông nhằm bảo đảm an ninh - quốc phòng, an ninh biên giới, an toàn

mạng lưới thông tin góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

4. Phát triển hạ tầng viễn thông thụ động theo hướng dùng chung cơ sở hạ tầng giữa các doanh nghiệp; tiết kiệm nguồn vốn đầu tư, đảm bảo mỹ quan đô thị; các doanh nghiệp cùng đầu tư một lần và sử dụng chung cơ sở hạ tầng.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho mọi doanh nghiệp tham gia thị trường; xây dựng phát triển hạ tầng mạng lưới. Tạo lập môi trường cạnh tranh, phát triển lành mạnh, bình đẳng. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong xây dựng, phát triển hạ tầng mạng viễn thông.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của Trung tâm mạng lưới MobiFone Miền Bắc lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng: giai đoạn đến 2020, định hướng đến năm 2025; với mục đích đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật mạng viễn thông của MobiFone phù hợp với các quy hoạch của tỉnh Cao Bằng.

- Xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh có độ bao phủ rộng khắp, dung lượng lớn, tốc độ cao, cung cấp đa dịch vụ, chất lượng tốt, đáp ứng mọi nhu cầu của người sử dụng.

- Bản quy hoạch này làm cơ sở cho Trung tâm mạng lưới MobiFone Miền Bắc lập kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cho các giai đoạn tiếp theo trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2018:

- Tỷ lệ sử dụng chung cơ sở hạ tầng mạng di động đạt khoảng 40%.
- Phủ sóng 2G tới 100% khu dân cư.
- Triển khai truyền hình số vệ tinh, số mặt đất trả tiền trên địa bàn toàn tỉnh.
- Phủ sóng 3G 80% các khu dân cư; phủ sóng 4G tại thành phố Cao Bằng, các trung tâm huyện thị, cửa khẩu.

2.2. Đến năm 2020:

- Tỷ lệ sử dụng chung cơ sở hạ tầng mạng di động đạt khoảng 50%.
- Triển khai 100% theo thiết kế quy hoạch mạng truyền dẫn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.
- Cấp quang hóa 90% hạ tầng mạng di động trên địa bàn tỉnh.
- Triển khai các điểm dịch vụ viễn thông công cộng.
- Triển khai các công trình viễn thông trọng điểm liên quan đến an ninh quốc gia.
- Triển khai truyền hình số, truyền hình cáp.
- Phủ sóng 3G tới 90% khu dân cư và 4G tới 50% khu dân cư;

III. NỘI DUNG QUY HOẠCH

1. Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng

- Năm 2017, MobiFone vẫn giữ nguyên hai cửa hàng giao dịch: cửa hàng giao dịch MobiFone thành phố Cao Bằng tại số 091 Đường Kim Đồng, phường Hợp Giang, TP Cao Bằng và Cửa hàng giao dịch huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Giai đoạn 2018 – 2020:

MobiFone sẽ triển khai tại: tất cả trung tâm huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng: (Trung tâm Quảng Uyên, huyện Quảng Uyên, TT Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh; TT Thanh Nhật, huyện Hạ Lang; TT Hòa Thuận, huyện Phục Hòa; TT Trà Lĩnh, huyện Trà Lĩnh; TT Đông Khê, huyện Thạch An; TT Xuân Hòa, huyện Hà Quảng; TT Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc; TT Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình; TT Pác Miêu, huyện Bảo Lâm).

2. Quy hoạch cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động

- Trên cơ sở khảo sát nhu cầu sử dụng dịch vụ của khách hàng, MobiFone xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng (CSHT), thiết bị viễn thông đến năm 2020 để đáp ứng nhu cầu đó, số lượng cơ sở hạ tầng phát triển mới cụ thể như sau:

TT	Tỉnh/Thành phố	Quận/Huyện	CSHT (BTS) tại thời điểm QH	CSHT (BTS) QH tới 2017	CSHT (BTS) Năm 2018	CSHT (BTS) Năm 2020	Tổng CSHT (BTS) tới năm 2020
1	Cao Bằng	Bảo Lạc	2	14	1	4	21
2	Cao Bằng	TP Cao Bằng	11	16	1	2	30
3	Cao Bằng	Hạ Lang	4	14	6	3	27
4	Cao Bằng	Hà Quảng	5	11	3	5	24
5	Cao Bằng	Hòa An	11	11	6	4	32
6	Cao Bằng	Nguyên Bình	8	11	4	9	32
7	Cao Bằng	Quảng Uyên	8	13	4	4	29
8	Cao Bằng	Thạch An	8	18	0	3	29
9	Cao Bằng	Thông Nông	1	6	2	2	11
10	Cao Bằng	Trà Lĩnh	5	6	3	2	16
11	Cao Bằng	Trùng Khánh	6	15	11	0	32
12	Cao Bằng	Bảo Lâm	4	5	0	1	10
13	Cao Bằng	Phục Hòa	5	7	2	1	15
	Tổng Số		78	147	43	40	308

- Số lượng trạm LTE dự kiến đến 2020 tại Cao Bằng là 87 trạm.

- Chuyển đổi cột ăng ten sang loại cột không công kênh, thân thiện với môi trường tại các khu vực đòi hỏi mỹ quan như: các khu du lịch, các tuyến phố chính của thành phố, thị xã, thị trấn.

- Trình bổ sung vị trí xây dựng cột anten giai đoạn 2020-2025 tại các khu vực điểm đen, các điểm truyền hình, các điểm triển khai 4G,5G.

3. Quy hoạch mạng truyền dẫn

Mạng truyền dẫn MobiFone giai đoạn đến năm 2020 chủ yếu thuê của doanh nghiệp viễn thông khác. Triển khai kết nối mạng backbone giao đoạn từ năm 2020 – 2025.

IV. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025

1. Công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia

- Kết nối mạng backbone chính: Mạng backbone chính sử dụng nền tảng công nghệ truyền tải mạng quang DWDM bước sóng 100G để kết nối liên trung tâm kết hợp với OTN tại các node mạng DWDM để kết nối các giao diện STM-n, GE, 10GE, 100GE xuống lớp mạng biên.

- Thiết bị truyền tải mạng quang áp dụng công nghệ chuyên mạch bảo vệ để đảm bảo an toàn mạng lưới. Quản lý giám sát vận hành khai thác tập trung.

- Thiết bị mạng lõi Core P sử dụng công nghệ IP/MPLS cung cấp đa dịch vụ hỗ trợ các giao diện GE, 10GE, 100GE.

1. Triển khai xây dựng các tuyến cáp đến 2025

- Thi công cáp quang dọc theo các tuyến đường Quốc lộ, điện lực, đường sắt, đường tỉnh lộ, đường Hồ Chí Minh. Đảm bảo mạng đường trục phải có từ 3 tuyến cáp quang trở lên để đảm bảo an toàn mạng lưới, trong đó tối thiểu có một tuyến cáp ngầm.

- Nâng cấp cáp truyền dẫn loại nhiều sợi, chất lượng tốt các tuyến đòi hỏi dung lượng cao, chất lượng tốt.

- Ngầm hóa các tuyến trong đô thị.

- Bổ sung một số tuyến truyền dẫn giai đoạn 2020-2025

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

Nguồn vốn: Tổng công ty viễn thông MobiFone.

VI. GIẢI PHÁP

Để triển khai thực hiện Quy hoạch theo đúng lộ trình, các doanh nghiệp cùng phối hợp thực hiện theo phương án sau: Tùy theo địa hình, tính chất khu vực triển khai quy hoạch, các doanh nghiệp có thể kết hợp trao đổi sử dụng chung hạ tầng của nhau, tự đầu tư mới hạ tầng cho riêng mình và sử dụng hạ tầng của đối tác xã hội hóa.

1. Về huy động vốn đầu tư

Nguồn vốn trong đầu tư, phát triển hạ tầng mạng viễn thông sử dụng nguồn vốn chủ yếu từ doanh nghiệp. Ngân sách nhà nước đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế xã hội trên cơ sở đó doanh nghiệp xây dựng phát triển hạ tầng mạng viễn thông.

Huy động nguồn vốn từ ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng mạng viễn thông tại các khu vực có điều kiện kinh tế xã

hội khó khăn, nhu cầu sử dụng dịch vụ còn thấp; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh.

2. Giải pháp về khoa học và công nghệ

Áp dụng công nghệ IP/MPLS đồng nhất sẵn sàng cung cấp dịch vụ L3 cho các thiết bị đến phân lớp AGG tại các tỉnh trọng điểm vùng đặc biệt.

Sử dụng các trang, thiết bị kỹ thuật hiện đại, các công nghệ mới để tăng cường đo kiểm, giám sát, quản lý từ xa đối với hệ thống thiết bị và hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý phát triển hạ tầng mạng viễn thông: quản lý dựa trên bản đồ số; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử; phần mềm quản lý hạ tầng mạng viễn thông.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch. Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế, sự phát triển của công nghệ và đảm bảo đáp ứng nhu cầu xã hội, hướng dẫn doanh nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cho phù hợp.

Xây dựng và đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế ưu đãi các doanh nghiệp, chủ động xây dựng cơ sở hạ tầng mạng viễn thông ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quản lý Nhà nước về quản lý xây dựng mạng truyền dẫn metro, phát triển hạ tầng mạng thông tin di động.

Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định, quy chế về sử dụng chung cơ sở hạ tầng viễn thông; quy định về xây dựng hạ tầng ngoại vi, hạ tầng mạng thông tin di động; các quy chế phối hợp xây dựng phát triển hạ tầng với các ngành điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, xây dựng.

2. Sở Giao thông vận tải.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các doanh nghiệp viễn thông xây dựng các chương trình, đề án, quy định ngầm hóa mạng cáp viễn thông, quy định về việc xây dựng hạ tầng mạng viễn thông phù hợp với kế hoạch của từng thời kỳ.

3. Sở Xây dựng.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; xây dựng các quy định, hướng dẫn doanh nghiệp về xây dựng hạ tầng mạng ngoại vi, mạng truyền dẫn, hạ tầng mạng di động phù hợp với quy hoạch kiến trúc, đô thị của tỉnh.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cấp phép xây dựng hạ tầng mạng viễn thông theo quy hoạch.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường.

Rà soát, bổ sung quy hoạch quỹ đất sử dụng cho phát triển hạ tầng mạng viễn thông đến năm 2020.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo, hạn chế tác động đến môi trường khi thực hiện quy hoạch; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý chặt chẽ quỹ đất theo quy định của pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu cải tạo, nâng cấp, phát triển hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch được duyệt.

5. Sở Công thương

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công ty Điện lực Cao Bằng hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật điện lực.

6. Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu

Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp viễn thông tham gia đầu tư, phát triển, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và cung cấp dịch vụ viễn thông cho khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

7. Các Sở, ban, ngành liên quan khác: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện Quy hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Phối hợp với các cơ quan liên quan, hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện quy hoạch trên địa bàn quản lý.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, quản lý việc xây dựng phát triển hạ tầng mạng viễn thông trên địa bàn; đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan kiến trúc.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan quản lý việc xây dựng ngầm hóa hạ tầng mạng cáp viễn thông theo Quy hoạch, Quy định được duyệt.

9. Trung tâm mạng lưới MobiFone Miền Bắc và Chi nhánh MobiFone Cao Bằng

Chịu trách nhiệm công bố nội dung Quy hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng. Căn cứ vào quy hoạch, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện theo đúng Quy hoạch đã phê duyệt. Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế, sự phát triển của công nghệ và đảm bảo đáp ứng nhu cầu xã hội, trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cho phù hợp.

Phối hợp với các doanh nghiệp khác dưới sự chủ trì của Sở Thông tin và Truyền thông và các sở ngành có liên quan, đàm phán cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; chủ động phản ánh các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; đồng thời kiến nghị, đề xuất giải quyết hoặc hỗ trợ tháo gỡ.

10. Các doanh nghiệp khác

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các doanh nghiệp khác, đàm phán cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; chủ động phản ánh các

vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; đồng thời kiến nghị, đề xuất giải quyết hoặc hỗ trợ tháo gỡ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm mạng lưới MobiFone Miền Bắc và Chi nhánh MobiFone Cao Bằng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông hoạt động trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Trung tâm thông tin tỉnh;
 - Lưu: VT, VX...
- Bản ĐT

CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh